

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2020/KDTM-ST**

Ngày 19-11-2020

V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Ngọc Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

2. Ông Võ Thanh Tân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Nhựt - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 32/2020/TLST-KDTM ngày 29 tháng 6 năm 2020, về việc tranh chấp: “*Hợp đồng tín dụng*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2020/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Trụ sở: quận HK, thành phố HN

*1.1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*

*1.1.1. Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn BT – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN – Chi nhánh AG. (Theo quyết định số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN về việc ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự).

*1.1.2. Người được ủy quyền lại:* Ông Nguyễn Phước H. Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Quản lý rủi ro và ông Nguyễn Minh C. Chức vụ: Chuyên viên Phòng quản lý rủi ro - Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG. (Theo Quyết định ủy quyền số 545/QĐ-BIDV.AG ngày 28/6/2020). (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969 - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Th2, thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1966. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Th 2, thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG.

3.2. Ông Lư Minh D, sinh năm 1964. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Th 2, thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG.

3.3. Ông Lê Văn T, sinh năm 1985. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp MT, thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

- *Phần trình bày của ông Nguyễn Minh C là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN - Chi nhánh AG với bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th (viết tắt là bà Nguyễn Thị Th) vay vốn theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/7432541/HĐTD, ngày 01/11/2016 vay với số tiền và nội dung như sau:

- Số tiền vay: 560.000.000 đồng ( *Năm trăm sáu mươi triệu đồng*)
- Thời hạn vay: 11 tháng, kể từ ngày 01/11/2016 đến ngày 01/10/2017
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh hàng công nghệ thực phẩm.
- Lãi suất cho vay trong hạn: 9%/năm.
- Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn

Để đảm bảo khoản vay, ông Bùi Văn H, bà Nguyễn Thị Th ký Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015, đồng thời ký Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015 với ông Bùi Văn H. Các hợp đồng thế chấp trên được đăng ký thế chấp ngày 06/10/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện M. Tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng đất lúa toạ lạc tại: thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG (số thửa 26, tờ bản đồ số 46), diện tích 3.848m<sup>2</sup> theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01925 ngày 05/4/2012 do UBND huyện M cấp cho ông Bùi Văn H.

+ Quyền sử dụng đất ở toạ lạc tại: thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG (số thửa 210, tờ bản đồ số 6), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01925 ngày 05/4/2012 do UBND huyện M cấp cho ông Bùi Văn H, bà Nguyễn Thị Th.

Ngày 09/11/2017, bà Th đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 410.880.000 đồng tiền vốn gốc và 55.440.000 đồng tiền lãi và rút bớt 01 tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất ở toạ lạc tại: thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG (số thửa 210, tờ bản đồ số 6), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01925 ngày 05/4/2012 do UBND huyện M cấp cho ông Bùi Văn H, bà Nguyễn Thị Th.

Sau đó, bà Th không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng, Ngân hàng đã liên hệ và tạo điều kiện nhưng bà Th cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh C đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN yêu cầu:

+ Bà Nguyễn Thị Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện nhận số tiền vốn là: 149.120.000 đồng (*Một trăm bốn mươi chín triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*) và tổng số tiền **lãi (bao gồm lãi vay trong hạn và lãi vay quá hạn) tạm tính đến ngày 19/11/2020 là: 63.402.020 đồng (Sáu mươi ba triệu bốn trăm lẻ hai nghìn đồng)** và tiền lãi phát sinh theo **Hợp đồng tín dụng số: 01/2016/7432541/HĐTD**, ngày 01/11/2016 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

+ Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015 được ký giữa ông Bùi Văn H, bên vay là bà Nguyễn Thị Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th với Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN - Chi nhánh AG để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đồng thời, ông Nguyễn Minh C là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN yêu cầu đối với chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định.

*\* Bị đơn bà Nguyễn Thị Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết đối với vụ án nên không có ý kiến trình bày.*

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lư Minh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình làm việc thể hiện nội dung trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN: Ông không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Ông không có yêu cầu độc lập đối với bà Th, ông H và ông sẽ khởi kiện ông H, bà Th trong vụ án khác.*

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn H, ông Lê Văn T vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết đối với vụ án nên không có ý kiến trình bày.*

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh C đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN giữ yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà Nguyễn Thị Th- Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn H, ông Lư Minh D, ông Lê Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Th- Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th có trách nhiệm phải thanh toán số tiền vốn, lãi cho Ngân

hàng tạm tính đến ngày 19/11/2020 là 212.522.020 đồng. Trong đó: nợ gốc 149.120.000 đồng, lãi quá hạn 63.402.020 đồng. Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015 để đảm bảo thi hành án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do ông Phan Đức T- Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Nguyễn Văn BT - Chức vụ Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG theo Quyết định quyết định số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN về việc ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự. Ông Nguyễn Văn BT ủy quyền lại cho ông Nguyễn Phước H. Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Quản lý rủi ro và ông Nguyễn Minh C. Chức vụ: Chuyên viên Phòng quản lý rủi ro - Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện theo Quyết định ủy quyền số 545/QĐ-BIDV.AG ngày 28/6/2020, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Bị đơn bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn H, ông Lư Minh D, ông Lê Văn T mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ lần thứ hai theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thẩm quyền:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Th- Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/7432541/HĐTD, ngày 01/11/2016. Hội đồng xét xử nhận thấy, theo thỏa thuận giữa hai bên tại hợp đồng tín dụng mục đích vay nhằm bổ sung vốn lưu động kinh doanh hàng công nghệ thực phẩm. Bà Th có giấy phép đăng ký hộ kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 52I80006266, đăng ký lần đầu ngày 28/9/1999 và đăng ký thay đổi lần 4 ngày 03/9/2013 và việc cho vay phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

#### **[3] Về nội dung, Hội đồng xét xử nhận định đối với vụ án như sau:**

[3.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN và bà Nguyễn Thị Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th (viết tắt bà Th) có thỏa thuận ký Hợp đồng tín dụng số: 01/2016/7432541/HĐTD, ngày 01/11/2016, với nội dung ngân hàng cho bà Th vay số tiền 560.000.000 đồng, thời hạn vay 11 tháng, mục đích vay để bổ sung vốn lưu động kinh doanh hàng công nghệ thực phẩm, lãi suất vay trong hạn 9,2%/năm, lãi suất nợ

quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn. Giữa hai bên có ký kết và thỏa thuận tự nguyện được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng tín dụng. Việc bà Th không thanh toán số tiền vốn gốc và lãi theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên vay.

[3.2] Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh C đại diện theo ủy quyền của ngân hàng xác định vào ngày 09/11/2017, bà Th đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 410.880.000 đồng và 55.440.000 đồng tiền lãi. Đồng thời, ngân hàng đồng ý giải chấp cho bà Th, ông H 01 tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất ở tọa lạc tại: thị trấn ML, huyện M, tỉnh AG (số thửa 210, tờ bản đồ số 6), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01925 ngày 05/4/2012 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Bùi Văn H, bà Nguyễn Thị Th.

[3.3] Sau đó, bà Th không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng và vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN là có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, bà Th phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN số tiền vốn vay còn lại 149.120.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/7432541/HĐTD, ngày 01/11/2016 đã ký kết.

[3.4] Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN căn cứ vào Điều 4 của Hợp đồng tín dụng số 01/2016/7432541/HĐTD, ngày 01/11/2016 thì tiền lãi phát sinh từ số tiền vốn vay bà Th vi phạm nghĩa vụ trả lãi là ngày 02/10/2017 tạm tính đến ngày 19/11/2020 với tiền lãi quá hạn số tiền là: 63.402.020 đồng. Xét thấy, bà Th không đóng lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN đã vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và gây thiệt hại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN. Hai bên thỏa thuận tự nguyện ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2016/7432541/HĐTD ngày 01/11/2016 có nội dung thỏa thuận tại hợp đồng nên yêu cầu tính lãi phát sinh của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.5] Tổng cộng số tiền vốn và lãi mà bà Nguyễn Thị Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện nhận là 202.488.401 đồng (*Hai trăm lẻ hai triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm lẻ một đồng*). Trong đó: tiền nợ gốc 149.120.000 đồng và tổng số tiền lãi tạm tính đến ngày 19/11/2020 là 63.402.020 và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2016/7432541/HĐTD, ngày 01/11/2016 cho đến khi bà Th thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN.

[3.6] Đối với yêu cầu duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản của Ngân hàng để đảm bảo khoản nợ vay, Hội đồng xét thấy Ngân hàng và bà Nguyễn Thị Th, ông Bùi Văn H ký Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015 được công chứng tại Văn phòng công chứng Mỹ Long ngày 05/10/2015 và có thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 06/10/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện M. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH01925 ngày 05/4/2012 cho ông H. Hợp đồng thế

chấp trên có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.7] Theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 24/7/2020 thể hiện trên phần đất ông H, bà Th ký hợp đồng thế chấp cho Ngân hàng có ông Lu Minh D và ông Lê Văn T canh tác hoa màu nên tòa án tiến hành đưa vào tham gia tố tụng với tư cách người có liên quan. Trong quá trình giải quyết đối với vụ án thì ông D xác định không có yêu cầu độc lập. Còn ông T không có ý kiến, không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ và cũng không có yêu cầu độc lập giải quyết trong cùng vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét đến. Trong trường hợp có các tranh chấp khác phát sinh sẽ được giải quyết thành một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[3.8] Hội đồng xét xử xét việc thế chấp trên phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN được chấp nhận. Do đó, tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015, được công chứng tại Văn phòng công chứng Mỹ Long ngày 05/10/2015 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 06/10/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện M để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Do, yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN được chấp nhận nên bà Th-hủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) theo biên bản giao nhận tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên nên bà Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ hoàn trả lại chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện nhận số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

[5] *Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

[5.1] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN được chấp nhận nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5.2] Bà Nguyễn Thị Th-Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th phải nộp án phí theo quy định tại khoản 1 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Bởi các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**\* Căn cứ vào:**

- + Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;
- + Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010.
- + Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 158, Điều 186, khoản 1 Điều 227, Điều 232,

điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN đối với bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th

1.1/- Buộc bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện nhận số tiền 212.522.020 đồng (*Hai trăm mười hai triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn, không trăm hai mươi đồng*). Trong đó: tiền nợ gốc 149.120.000 đồng và tổng số tiền lãi (bao gồm lãi vay trong hạn và lãi vay quá hạn) tạm tính đến ngày 19/11/2020 là: 63.402.020 đồng.

1.2/- *Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/11/2020) bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

2/- Tiếp duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2015/743541/HĐBĐ, ngày 05/10/2015, được công chứng tại Văn phòng công chứng Mỹ Long ngày 05/10/2015 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 06/10/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện M để đảm bảo cho việc thi hành án.

3/- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện nhận chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

4/- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

4.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN do Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN Chi nhánh AG đại diện nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 5.062.210 đồng (*Năm triệu không trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm mười đồng*) theo biên lai thu số 0003182 ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

4.2. Bà Nguyễn Thị Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.626.101 đồng (*Mười triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn một trăm lẻ một đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, bà Nguyễn Thị

Th - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Th, ông Bùi Văn H, ông Lư Minh D, ông Lê Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự “ Để thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Ngọc Thúy**